

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST  
Ngày 14-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Long Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Bích Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2022/TLST-HS ngày 30/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 02/6/2022 đối với:

*Bị cáo:* Lò Thanh Q, sinh ngày: 28/10/1983 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu Bản Ô, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn X và bà Lường Thị Á (đều đã chết); bị cáo có vợ là Hoàng Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Bản án số 16/2021/HS-PT ngày 21/6/2021, TAND tỉnh Sơn La căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS chấp nhận kháng cáo của Lò Thanh Q, xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày 21/6/2021(chưa được xóa án tích, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo)

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 15/4/2022, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu Bản Ô, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Lò Thanh Q đang đi bộ trên đường. Qua kiểm tra phát hiện Q đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng 02 viên nén màu hồng, nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng đựng chất cục bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Thanh Q khai nhận đó là ma túy của Q, mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Lò Thanh Q, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Thanh Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 16/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng ma túy thu giữ của Lò Thanh Q được: 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,21 gam, lấy toàn bộ 0,21 gam làm mẫu giám định, ký hiệu Q1. Số cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam, lấy toàn bộ 0,05 gam làm mẫu giám định, ký hiệu Q2.

Tại Kết luận giám định số 665 ngày 18/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,21 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu Q2 là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam, loại Methamphetamine và 0,05 gam loại Heroine”.*

Quá trình điều tra, Lò Thanh Q khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Trưa ngày 15/4/2022, Q đi bộ từ nhà tại tiểu khu Bản Ô, thị trấn N, huyện M đến khu vực tiểu khu P, thị trấn N, huyện M để tìm mua ma túy, mục đích sử dụng. Q gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết được 02 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine đều gói bằng nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu ma túy vào túi quần bên phải rồi đi về. Đến khoảng 21 giờ thì Q đi ra sân bóng chuyền tiểu khu xem đánh bóng. Khi đi đến khu vực tiểu khu Bản Ô, thị trấn N, huyện M thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Thanh Q trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lò Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thanh Q 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 16/2021/HS-PT ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt cho cả hai bản án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “ vật chứng vụ: Lò Thanh Q, bắt ngày 15/4/2022 (hai mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “test thử ma túy của Lò Thanh Q, ngày 15/4/2022, kq: Dương tính”; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lò Thanh Q -Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/04/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, không sử dụng hết trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

*[1] Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Thanh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tố công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 15/4/2022 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 665 ngày 18/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,21 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu Q2 là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam, loại Methamphetamine và 0,05 gam loại Heroine”. Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 và Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lò Thanh Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 15/4/2022 bị cáo Lò Thanh Q đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,21 gam Methamphetamine và 0,05 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ quy định tại Điều

4, chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma túy Methamphetamine và Heroine thu giữ của Lò Thanh Q là 0,21 gam + 0,05 gam = 0,26 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo Lò Thanh Q không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

*Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do đó phải chịu tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn X được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

*Xét về nhân thân:* Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

*Về tổng hợp hình phạt :* Bản án số 16/2021/HS-PT ngày 21/6/2021, TAND tỉnh Sơn La căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS chấp nhận kháng cáo của Lò Thanh Q, xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày 21/6/2021. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới là ngày 15/4/2022 thì bị cáo thuộc trường hợp chưa chấp hành xong một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm

tội mới, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “vật chứng vụ: Lò Thanh Q, bắt ngày 15/4/2022 (hai mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “test thử ma túy của Lò Thanh Q, ngày 15/4/2022, kq: Dương tính”; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lò Thanh Q -Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/04/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, không sử dụng hết trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đã bán ma túy cho Lò Thanh Q tại đường dân sinh tiểu khu P, thị trấn N, huyện M. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Lò Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Thanh Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 16/2021/HS-PT ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt cho cả hai bản án là 30 (Ba mươi) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 11/10/2020 đến ngày 19/10/2020) theo bản án số 16/2021/HS-PT ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16/4/2022.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “ vật chứng vụ: Lò Thanh Q, bắt ngày 15/4/2022 (hai mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “test thử ma túy của Lò Thanh Q, ngày 15/4/2022, kq: Dương tính”; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lò Thanh Q -Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/04/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, không sử dụng hết trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Lương Long Bình**